TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN THÀNH** **TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 38/2018/QĐST-HNGĐ	*Tân Thành, ngày 09 tháng 03 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ việc hôn nhân thụ lý số 18/2018/TLST- HNGĐ ngày 09 tháng 01 năm 2018 về việc "*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*", giữa:

Người yêu cầu: - Bà Lê Thị Mỹ T, sinh năm 1973
- Ông Bùi Duy N, sinh năm 1970

Cùng cư trú tại: Số F đường T, Tổ H, Khu phố T, thị trấn P, huyện T, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55,81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 03 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 03 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Lê Thị Mỹ T và ông Bùi Duy N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Thị Mỹ T và ông Bùi Duy N thuận tình ly hôn.

Về con chung: Bà Lê Thị Mỹ T và ông Bùi Duy N có hai con chung. Cháu Bùi Thanh P, sinh ngày 16/11/1998 đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Giao con chung Bùi Anh L, sinh ngày 19/10/2005 cho bà Lê Thị Mỹ T được trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Ông Bùi Duy N góp cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng (hai triệu

đồng). Thời điểm góp cấp dưỡng bắt đầu từ tháng 3 năm 2018 cho đến khi cháu Bùi Anh L đủ 18 tuổi.

Ông Bùi Duy N có quyền và nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

Vì lợi ích mọi mặt của con, khi cần thiết có thể thay đổi việc cấp dưỡng nuôi con, người trực tiếp nuôi con hoặc có sự thay đổi khác.

Về tài sản chung: Bà T, ông N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Bà T, ông N không thiếu nợ ai.

Về lệ phí giải quyết việc hôn nhân: Bà Lê Thị Mỹ T và ông Bùi Duy N phải nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc hôn nhân nhưng được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0008805 ngày 05 tháng 01 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu. Bà Lê Thị Mỹ T và ông Bùi Duy N đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh BR-VT
- VKSND huyện Tân Thành;
- Chi cục THADS huyện Tân Thành
- UBND TT. P;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký tên và đóng dấu)

Lâm Văn Hùng